

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số:16/2022/HNGĐ-ST
Ngày 30 tháng 8 năm 2022
“V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con khi
ly hôn”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Hồ Xuân Quyền**

Các Hội thẩm nhân dân : 1. Ông **Chu Quang Cường**
2. Ông **Nguyễn Văn Bảy**

-Thư ký phiên toà: Bà **Trần Thị Duyên** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông **Trần Văn Luyến** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 50/2022/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022, về tranh chấp “Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số:139/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị H**, sinh năm: 1978 (có mặt)

Nơi ĐKKHKT: **Khôi H**, phường **Q**, thị xã **H**, tỉnh **Nghệ An**

Chỗ ở hiện nay: **Thôn Q**, xã **Q**, thị xã **H**, tỉnh **Nghệ An**

2. Bị đơn: Anh **Hồ Thăng L**, sinh năm: 1973 (có mặt)

Người đại diện theo pháp luật cho anh **L**: Bà **Hồ Thị H**, sinh năm: 1952 (có mặt)

Đều trú tại: **Khôi H**, phường **Q**, thị xã **H**, tỉnh **Nghệ An**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 30/3/2022 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị **Vũ Thị Hạnh** thống nhất trình bày như sau:*

Về hôn nhân: Chị và anh **Hồ Thăng L** kết hôn vào ngày 15 tháng 5 năm 2015 tại UBND xã **Q**, thị xã **H**, tỉnh **Nghệ An**. Hôn nhân giữa chị và anh **L** được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn chị và anh **L** sống với nhau bình thường, tuy nhiên đến năm 2019 thì chị và anh **L** phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn

là do anh L không tu chí làm ăn, hay uống rượu, không chăm lo cho gia đình. Mặc dù mâu thuẫn giữa chị và anh L đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Do không thể sống chung với nhau được nữa nên hai bên đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay không còn ai quan tâm chăm sóc tới nhau nữa. Nay chị thấy không còn tình cảm với anh L nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Thăng L.

Về con chung: Chị và anh Hồ Thăng L có 01 con chung tên là Hồ Chí T, sinh ngày 23 tháng 9 năm 2016, chị và anh L không nhận nuôi con nuôi. Nay ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị và anh L. Chị không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản: Chị và L không có tài sản chung, không có tài sản cho ai vay cũng như không vay nợ ai tài sản gì nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai ngày 11 tháng 5 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Hồ Thăng L trình bày:

Về hôn nhân: Anh thống nhất như chị H đã trình bày về thời gian, địa điểm, điều kiện kết hôn. Tuy nhiên theo anh trong quá trình chung sống giữa anh và chị H chỉ phát sinh mâu thuẫn nhỏ. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh và chị H xuất phát từ việc sau khi anh bị tai nạn, ốm đau chị H không hề quan tâm động viên, chăm sóc anh nên hai bên đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nay chị H yêu cầu ly hôn mặc dù trong quá trình giải quyết vụ án anh mong muốn đoàn tụ nhưng tại phiên tòa anh đồng ý ly hôn với chị H.

Về nuôi con chung: Anh và chị H có một con chung tên là Hồ Chí T, sinh ngày 23/9/2016, không nhận nuôi con nuôi. Con chung của anh và chị H hiện đang ở với chị H. Nay ly hôn anh cũng có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của anh và chị H, anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản: Anh và chị H tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người đại diện theo pháp luật của anh Hồ Thăng L bà Hồ Thị H (mẹ anh Long) nhất trí với các nội dung mà anh L đã trình bày, bà không bổ sung gì thêm.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã xác minh tại địa phương để xác định về tình trạng hôn nhân, nguyên nhân tranh chấp giữa chị H và anh L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và quan điểm giải quyết vụ án:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký: Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ xác minh, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Đúng thành phần, đúng quy định từ khi mở phiên tòa cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Việc tuân theo pháp luật của đương sự: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Vũ Thị H được ly hôn với anh Hồ Thăng L.

Về nuôi con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cho chị Vũ Thị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung của chị H và anh Long là Hồ Chí T, sinh ngày 23/9/2016 cho đến lúc con chung trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vũ Thị H không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về chia tài sản: Chị Vũ Thị H và anh Hồ Thăng L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Vũ Thị H phải chịu toàn bộ án phí LHST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Chị Vũ Thị H yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai giải quyết ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn với anh Hồ Thăng L có hộ khẩu thường trú tại khối H, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Nên căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

[2] *Về nội dung*:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Vũ Thị H và anh Hồ Thăng L đăng ký kết hôn vào ngày 15/5/2015 tại UBND xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An, hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Do đó hôn nhân giữa chị H và anh L là hợp pháp.

Xét về nguyên nhân mâu thuẫn: Theo chị H nguyên nhân mâu thuẫn là do anh L thường xuyên uống rượu, không tu chí làm ăn, xây dựng gia đình. Còn theo anh L thì nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh và chị H là do khi anh bị tai nạn chị H đã không quan tâm, chăm sóc anh. Do anh L và chị H không thể chung sống với nhau được nữa nên hai bên đã sỗn ly thân, không còn ai quan tâm chăm sóc tới nhau nữa. Điều đó đã được chị H và anh L thừa nhận cũng như kết quả xác minh tại địa phương cũng thể hiện hiện anh L, chị Hạnh không còn sống chung với nhau nữa. Điều đó chính tỏ rằng mâu thuẫn giữa chị H và anh L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy tại phiên tòa chị H và anh L đều thống nhất ly hôn nên hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Hồ Thăng L.

2.2. *Về nuôi con chung*: Chị Vũ Thị H và anh Hồ Thăng L có một con chung tên là Hồ Chí T, sinh ngày 23/9/2016, không nhận nuôi con nuôi.

Nay ly hôn chị Vũ Thị H và anh Hồ Thăng L đều có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung. Thấy rằng nguyện vọng của các bên là

chính đáng. Tuy nhiên xét về điều kiện nuôi con của chị H và anh L thấy rằng, bản thân anh L không có nghề nghiệp, lại thường xuyên ốm đau và đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng. Trong khi đó chị H có sức khỏe, có thu nhập ổn định. Mặt khác con chung của chị H, anh L đang còn nhỏ, sau khi hai bên sống ly thân thì chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Vì vậy để đảm bảo quyền và lợi ích mọi mặt của con chung chưa thành niên sau khi chị H và anh L ly hôn. Hội đồng xét xử thấy cần giao con chung của chị H và anh L cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật.

2.3. *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Vũ Thị H không yêu cầu anh Hồ Thăng L cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.4. *Về chia tài sản*: Chị Vũ Thị H và anh Hồ Thăng L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] *Về án phí*: Chị Vũ Thị H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên chị H phải chịu án phí LHST theo quy định tại khoản 4 Điều 147 BLTTDS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; các Điều 238; 266; 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 55; 56; 57; 58; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Hồ Thăng L.

2. *Về nuôi con chung*:

2.1. Giao cho chị Vũ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị H và anh L là Hồ Chí T, sinh ngày 23/9/2016 cho đến khi con chung trưởng thành.

Chị Vũ Thị H không yêu cầu anh Hồ Thăng L phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.2. Anh Hồ Thăng L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về chia tài sản*: Chị Vũ Thị H và anh Hồ Thăng L đều không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về án phí*: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) mà chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003442 ngày 08/4/2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An (chị H đã nộp đủ tiền án phí).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 **Luật thi hành án dân sự**, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn và người đại diện cho bị đơn được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Các đương sự;
 - VKSND thị xã Hoàng Mai;
 - TAND tỉnh Nghệ An;
 - Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai;
 - UBND xã Q, thị xã Hoàng Mai
- (để ghi vào sổ hộ tịch, giấy CNKH số 33 ngày 15/5/2015);
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Xuân Quyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thảo Bạch Hồng Sơn

Hồ Xuân Quyền

